TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HSST
Ngày 27-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hương Giang**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Diệm**

Ông **Nguyễn Văn Anh**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hoàng Long -** Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Nông Quang Chung -** Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh N**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996; HKTT: Thôn M, xã N, TP. Q, tỉnh Quảng Ngãi. Chỗ ở: Ấp N, xã L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lâm Sơn H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995; HKTT: Ấp X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: Ấp M, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông (không rõ) và bà Danh Thị H, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hiển V, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp M, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Trịnh Minh X, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ N, khu phố T, phường X, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

+ Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước;

2. Anh Trần Văn S, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước,

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 14/02/2017, Trần Văn S và Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nên nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng, S sử dụng điện thoại di động gọi cho Nguyễn Thanh N đang trú tại Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua "một hộp mười ma túy đá" (10 gam ma túy), N đồng ý bán ma túy cho S.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày N đến gặp Lâm Sơn H tại phòng trọ của H thuê ở tại: xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh và nói cho H biết có người ở tỉnh Bình Phước muốn mua 10g (Mười gam) ma túy đá, đồng thời nhờ H mua ma túy rồi cùng N đưa đến thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bán hưởng tiền chênh lệch. H đồng ý, nên điện thoại cho một người tên N1 (Chưa rõ nhân thân) hỏi mua 10g ma túy đá, N1 đồng ý bán với giá 8.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại phòng trọ của H. Sau đó N điện thoại cho S báo giá 10g ma túy đá là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm ngàn đồng), S đồng ý mua và hẹn N đến nhà nghỉ T thuộc khu phố T, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước để giao nhận tiền và ma túy. Sau khi thỏa thuận xong, N1 đến gặp trực tiếp N tại phòng trọ của H giao 01 bịch ma túy đựng trong bịch nylon, do chưa có tiền nên N thiếu tiền của N1. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày N cất giấu bịch ma túy trên vào bình ắc quy dưới yên xe mô tô hiệu Sirius biển số 59N2-811.20 (xe mô tô N mượn của anh Lê Hiển V). H điều khiển xe môt ô biển số 59N2-811.20 chở N đến nhà nghỉ T tại thị xã Đ, tỉnh Bình Phước gặp S và T. Tại đây, N lấy một ít ma túy trong bịch ra đưa cho S thử, sau khi thử cong do S và T chưa có tiền mua nên S và T chưa mua được ma túy. N đưa bịch ma túy cho H, H cho vào vỏ bao thuốc là "Caraven A" cất giấu trong phòng trọ T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bịch ma túy, 01 điện thoại di động Nokia, 01 vỏ bao thuốc là "Caraven A" và 01 xe mô tô biển số 59N2-811.20.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển số 59N2-811.20 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản kết luận giám định số 76/2016/GĐ ngày 22/02/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (Một) gói ny lon được niêm phong, gửi đến giám định có Methamphetamine. Trọng lượng là 9,6871gam.

Tại bản Cáo trạng số 59/CTr-VKS ngày 29/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N và Lâm Sơn H về tội *"Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33; Điều 45, Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt phạt bị cáo Nguyễn Thanh N mức án từ 04 đến 05 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lâm Sơn H mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh N, Lâm Sơn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng số 59/CTr – VKS ngày 29/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2017, Nguyễn Thanh N sau khi được Trần Văn S hỏi mua giùm 10g ma túy để sử dụng thì N đồng ý. Sau đó N đến gặp Lâm Sơn H nhờ hỏi mua giùm ma túy và H điện thoại cho đối tượng tên N1 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 10 gam ma túy với giá 8.000.000 đồng, N báo lại với S 10 gam ma túy giá 10.500.000 đồng và thỏa thuận mang lên thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bán lại cho Trần Văn S và Nguyễn Văn T. Sau khi có ma túy N đã giấu dưới yên xe mô tô biển kiểm soát 59N2 – 811.20 rồi rủ H đi cùng với N lên Đồng Xoài để bán ma túy cho S và T. Khi đến nhà nghỉ T thuộc thị xã Đ, tỉnh Bình Phước do S và T chưa có tiền nên N và H chưa bán được ma túy cho S và T thì bị lực lượng Công an thị xã Đồng Xoài bắt quả tang. Tổng trọng lượng ma túy bị thu giữ là là 9,6871 gam ma túy có thành phần Methaphetamine.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Trong tình hình hiện nay tội phạm ma túy có chiều hướng gia tăng và bằng các thủ đoạn tinh vi nhằm mục đích thu lời bất chính gây ra nhiều hậu quả xấu về mặt xã hội. Nhà nước đã có các biện pháp tuyên truyền giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên cần phải có các biện pháp cứng rắn răn đe những đối tượng vận chuyển, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có khả năng gây hậu quả rất xấu đến sức khỏe con người và còn là nguyên nhân lây truyền đại dịch bệnh HIV/AIDS, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh N, Lâm Sơn H phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, để lại hậu quả xấu về mặt xã hội. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nn là người giữ vai trò chính, chính bị cáo là người trực tiếp liên lạc để bán ma túy, bị cáo rủ H cùng tham gia, bị cáo là người cất giữ chất ma túy để vận chuyển lên thị xã Đồng Xoài bán cho S. Vì vậy cần xét xử bị cáo mức án cao hơn bị cáo H.

Đối với bị cáo H là đồng phạm giúp sức tích cực, khi được N đặt vấn đề hỏi mua ma túy để bán lại kiếm lời, bị cáo đã điện thoại kêu người mang ma túy đến cho 02 bị cáo, bị cáo cùng với N cùng nhau lên thị xã Đồng Xoài để bán ma túy, chính bị cáo là người giữ số ma túy khi bị Công an bắt. Vì vậy cũng cần xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất của hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo.

Kết luận của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với người tên N1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho N tại xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã có công văn đề nghị Công an huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xác minh, điều tra, xử lý theo thẩm quyền, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trịnh Minh X là chủ nhà trọ T không biết việc tàng trữ, mua bán ma túy giữa các bị cáo và đối tượng mua ma túy Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Văn S và Nguyễn Văn T mua ma túy với mục đích sử dụng nhưng chưa giao nhận ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý hành chính, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Hiển V cho N mượn xe mô tô 59N2 – 811.20 nhưng không biết N dùng xe mô tô để thực hiện tội phạm Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đặt ra xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 59N2 – 811.20 quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6303 ci là công cụ bị cáo N dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối vơi 01 vỏ thuốc lá hiệu "Caraven A" và 01 bì thư được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Hải cùng người chứng kiến Nguyễn Thanh N và Lâm Sơn H là vật chứng vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh N, Lâm Sơn H phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Sơn H **03 (ba) năm tù.** Hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6303 ci.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ thuốc lá hiệu "Caraven A" và 01 bì thư được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước có chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Hải cùng người chứng kiến Nguyễn Thanh N và Lâm Sơn H.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- CCTHADS thị xã Đồng Xoài;
- CA thị xã Đồng Xoài;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu.

(Đã ký)

Phạm Thị Hương Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Diệm Nguyễn Văn Anh Phạm Thị Hương Giang